

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về Đồ án “**Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**”

Tại phiên họp ngày 12/5/2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) đã nghe và cho ý kiến Đồ án “*Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*”. Sau khi nghe đơn vị tư vấn, Công ty Tư vấn Triển khai công nghệ và Xây dựng giao thông - Trường Đại học Giao thông vận tải trình bày Đồ án và ý kiến tham gia của các thành viên dự họp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận:

I. Về đánh giá tình hình phát triển giao thông vận tải

Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của giao thông vận tải, trong thời gian qua, với sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, sự nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự chung tay góp sức của các thành phần kinh tế và của nhân dân, hệ thống giao thông vận tải của tỉnh từng bước được đầu tư hoàn thiện, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại, giao lưu hàng hóa giữa các vùng miền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, góp phần cải thiện bộ mặt nông thôn, đô thị và nâng cao đời sống của các tầng lớp nhân dân.

Tuy nhiên, hệ thống giao thông vận tải của tỉnh còn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Một số tuyến đường giao thông quan trọng có qui mô, chất lượng thấp, nhiều tuyến đường xuống cấp; công tác duy tu bảo dưỡng chưa được coi trọng đúng mức. Hệ thống hạ tầng các bến, bãi còn thiếu, chưa được nâng cấp hoặc đầu tư hoàn chỉnh theo Quy hoạch. Năng lực, phương tiện vận tải còn hạn chế, chưa đa dạng.... Từ đó, đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình lưu thông hàng hóa, giao lưu giữa các vùng miền, làm chậm quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. Về quan điểm, mục tiêu, giải pháp phát triển quy hoạch giao thông vận tải trong thời gian đến

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất các quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển giao thông vận tải cũng như các cơ chế, chính sách và giải pháp của Đồ án “*Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận đến*

năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” theo báo cáo và Tờ trình số 1201/TTr-UBND ngày 20/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị nghiên cứu tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các thành viên dự họp, đồng thời lưu ý một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Về quan điểm.

- Phát triển giao thông vận tải là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, thúc đẩy tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập nhanh hơn với khu vực, với cả nước; cần được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải phải được đi trước một bước để thúc đẩy các mặt của tỉnh phát triển nhanh và bền vững hơn.

- Phát triển giao thông vận tải phải phù hợp với chiến lược phát triển giao thông vận tải cả nước và các quy hoạch chuyên ngành về giao thông vận tải; phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế – xã hội và định hướng phát triển các ngành của tỉnh, nhằm mục đích khai thác tốt và hợp lý mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải phải theo hướng hiện đại, gắn với đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, vật liệu mới, công nghệ mới... để nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, trước hết là vận tải đường bộ, đường biển, đường hàng không, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, tăng năng lực cạnh tranh, hạn chế tai nạn giao thông và giảm thiểu tác động môi trường trong quá trình khai thác vận hành.

2. Về mục tiêu phát triển giao thông vận tải.

2.1. Mục tiêu chung. Phải từng bước tạo ra hệ thống giao thông vận tải thống nhất, hiện đại, đồng bộ và liên hoàn, đảm bảo lưu thông nhanh chóng, thuận tiện, an toàn, đáp ứng nhu cầu vận chuyển ngày càng tăng và đa dạng; phục vụ chiến lược phát triển về kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo an ninh và quốc phòng.

2.2. Mục tiêu cụ thể.

2.2.1. Về quy hoạch đường bộ:

- Đến năm 2020:

+ *Quốc lộ*: Đạt tiêu chuẩn đường cấp I, tối thiểu đạt cấp III nhựa hóa 100%, theo quy hoạch đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.

+ *Đường tỉnh lộ*: Nhựa hóa 100% các tuyến đường hiện hữu, đạt cấp đường từ cấp II - III, tối thiểu là cấp IV, chú ý đúng mức đến các tuyến đường

ven biển và hệ thống cầu đê đảm bảo lưu thông thông suốt.

+ *Đường huyện lộ*: Nhựa hóa 100% các tuyến đường hiện hữu, trong đó các tuyến đường huyện chủ yếu đạt cấp đường tối thiểu là cấp V.

+ *Đường giao thông nông thôn*: Có trên 65 xã đạt chuẩn tiêu chí giao thông theo Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới.

+ *Giao thông đô thị*: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến phố chính tại thành phố Phan Thiết và các thị xã, thị trấn trong tỉnh theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật đường đô thị, chú ý đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước, cây xanh, cải tạo các nút giao thông và hệ thống đèn tín hiệu... Phần đầu quỹ đất dành cho giao thông đô thị đạt 15 - 25% diện tích đô thị.

+ Đảm bảo mỗi huyện, thành phố có tối thiểu 1 bến xe loại V trở lên, bố trí hệ thống các trạm dừng hợp lý, để đáp ứng tốt nhu cầu đi lại, vận chuyển hành hóa của nhân dân.

- **Tầm nhìn đến năm 2030**: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn, 100% xã đạt chuẩn tiêu chí giao thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; hoàn thiện và phát triển hệ thống đường tỉnh và đường huyện, đảm bảo đúng cấp tiêu chuẩn và đầu tư mở mới một số tuyến đường nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển – xã hội, chỉnh trang đô thị.

2.2.2 Về quy hoạch đường sắt, đường biển, đường sông, đường hàng không: Đảm bảo thực hiện theo đúng các Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2.2.3 Thúc đẩy phát triển mạnh công nghiệp giao thông vận tải: Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư mở rộng, nâng cấp, hình thành một số cơ sở sửa chữa, đóng mới phương tiện vận tải, cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cho ngành.

3. Về các giải pháp thực hiện quy hoạch. Ban Thường vụ thống nhất với các giải pháp được xác định trong Đồ án, tuy nhiên cần lưu ý thêm:

- Trên cơ sở quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ từng công trình, phần việc; công bố công khai quy hoạch; giành quỹ đất hợp lý để mở rộng, nâng cấp các công trình giao thông theo quy hoạch.

- Có chính sách ưu tiên, tập trung đầu tư các công trình giao thông vào những khu vực, vào những vùng để phát huy ngay hiệu quả kinh tế - xã hội, tránh đầu tư dàn trải; đồng thời chú ý đầu tư các công trình giao thông ở vùng sâu, vùng xa đảm bảo giao thông thông suốt, thuận tiện an toàn.

- Phát triển giao thông vận tải phải trên cơ sở huy động tốt nguồn lực của các thành phần kinh tế; ngoài nguồn lực từ ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương), cần quan tâm thực hiện tốt việc huy động các nguồn vốn đầu tư theo hình thức xã hội hoá, thu hút nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và trong nhân dân; vốn hợp tác khác trong và ngoài nước... để đầu tư phát triển giao thông vận tải. Có cơ chế chính sách phù hợp để thu hút đầu tư hạ tầng giao thông, phương tiện vận tải và thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, đền bù, giải tỏa tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án.

- Tăng cường ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong thi công các công trình giao thông phù hợp với điều kiện của tỉnh. Phát triển phương tiện vận tải và công nghệ xếp dỡ phù hợp với tiêu chuẩn các nước trong khu vực. Nâng cao chất lượng dịch vụ, tiêu chuẩn phục vụ, giảm tối đa thời gian vận chuyển.

- Tạo sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp, khuyến khích mọi thành phần kinh tế và cá nhân tham gia đầu tư đổi mới và hiện đại hoá các phương tiện vận tải đảm bảo tiện nghi, an toàn và bảo vệ môi trường; nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật, phương tiện vận tải phù hợp với quy định.

- Làm tốt công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải trong tất cả các khâu, từ quy hoạch, kế hoạch đến đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và quản lý vận hành; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, nâng cao ý thức chấp hành các qui định của các tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và người tham gia giao thông.

III. Về một số vấn đề cụ thể cần bổ sung trong Đồ án quy hoạch giao thông.

- Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 phải đảm bảo được tính khả thi cao, các công trình, hạng mục công trình được xây dựng trong quy hoạch phải được cụ thể, phù hợp với các quy hoạch của Trung ương, ngành và địa phương để trên cơ sở đó quản lý và triển khai có hiệu quả, đồng bộ.

- Các tuyến đường ven biển được quy hoạch song song với Quốc lộ 1A, sớm có kế hoạch đầu tư hoàn thành để thúc đẩy tình hình các mặt của tỉnh phát triển.

- Hệ thống cầu phải được quy hoạch theo hướng tạo thông thương giữa các vùng miền và tạo điều kiện thuận lợi trong đi lại, giao lưu hàng hóa giữa tỉnh với tỉnh bạn.

- Xác định rõ nhu cầu sử dụng đất để xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông qua các thời kỳ, trên cơ sở đó các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch sử dụng

đất hàng năm để bố trí xây dựng, phát triển các công trình giao thông.

- Về vốn đầu tư: Vốn đầu tư từ ngân sách tập trung, ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông; việc thu hút nguồn vốn xã hội hóa trước hết tập trung phát triển phương tiện vận tải và xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

- Đẩy mạnh thực hiện và quản lý thực hiện quy hoạch, chú ý gắn kết việc xây dựng các khu dân cư tập trung với xây dựng các tuyến đường nhánh vào các khu dân cư để tạo thuận tiện trong lưu thông, đảm bảo an toàn, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Căn cứ Kết luận này, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung, phê duyệt và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban ngành có liên quan;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng